Ngày soạn: 25/9/2026
Tiết PPCT: 9

BÀI 4: SỰ RA ĐỜI VÀ PHÁT TRIỂN CỦA HIỆP HỘI CÁC QUỐC GIA ĐÔNG NAM Á (ASEAN) (TIẾT 1)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Sau bài học này, giúp HS:

1. Về kiến thức

- Trình bày được quá trình hình thành và mục đích thành lập của ASEAN.
- Trình bày được quá trình phát triển từ ASEAN 5 đến ASEAN 10.
- Nêu được các giai đoạn phát triển chính của ASEAN (từ năm 1967 đến nay).

2. Về năng lực

** Năng lực chung:*

+ Năng lực tự chủ và tự học: khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập; tự lực làm những nhiệm vụ học tập được giao trên lớp và ở nhà.
+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: hợp tác và giao tiếp với các bạn trong các nhiệm vụ học tập.
+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: phát hiện được vấn đề từ các nhiệm vụ học tập và tìm cách giải quyết chúng.

**Năng lực riêng:*

+ Năng lực tìm hiểu lịch sử: nhận diện được các loại hình tư liệu lịch sử (tư liệu viết, hình ảnh,...), biết cách sưu tầm và khai thác tư liệu về ASEAN.
+ Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử thông qua việc trình bày được quá trình hình thành và mục đích thành lập của ASEAN; quá trình phát triển từ ASEAN 5 đến ASEAN 10; nêu được các giai đoạn phát triển chính của ASEAN (từ năm 1967 đến nay).

3. Về phẩm chất

Bồi dưỡng các phẩm chất như: khách quan, trung thực, có ý thức tìm tòi, khám phá, giải thích những vấn đề về lịch sử khu vực, kết nối quá khứ với hiện tại.

4. Năng lực số

- [1.1-NC1-b] - Duyệt, tìm kiếm và lọc dữ liệu, thông tin và nội dung số: Áp dụng được kỹ thuật tìm kiếm để lấy được dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số.
- [6.3-NC1-a/b] - Đánh giá trí tuệ nhân tạo: Đánh giá được độ chính xác và tin cậy của các hệ thống AI; xem xét được các kết quả và đưa ra nhận xét về hiệu quả của hệ thống AI.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên.

- KHBD soạn theo định hướng phát triển năng lực, phiếu học tập dành cho HS.
- Các kênh hình (phóng to).
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

2. Học sinh: - SGK**,** Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG

a) Mục tiêu: Giúp HS

Khơi dậy hứng thú học tập cho HS, tạo không khí vui vẻ khám phá bài mới và chuyển giao nhiệm vụ học tập.

b) Nội dung:

GV: Giao nhiệm vụ cho HS

HS quan sát hình ảnh, hoạt động cá nhân để trả lời câu hỏi của GV

c) Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

d) Tổ chức thực hiện:

B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)

GV mời HS tham gia trò chơi ô chữ

Câu 1: Quốc gia có hình dáng lãnh thổ hình chữ "S"? (7 ô chữ).

Câu 2: Quốc gia nào ở Đông Nam Á không giáp biển? (3 ô chữ).

Câu 3: Quốc gia nào ở Đông Nam Á thoát khỏi tình trạng thuộc địa trong Chiến tranh thế giới thứ hai? (7 ô chữ).

Câu 4: Kua-la-lăm-pua là thủ đô của nước nào? (8 ô chữ).

Câu 5: Quốc gia nào trẻ nhất Đông Nam Á? (8 ô chữ).

Câu 6: Miến Điện đổi tên thành? (6 ô chữ).

Câu 7: Đất nước In-đô-nê-xi-a được mệnh danh là đất nước? (6 ô chữ).

Câu 8: Ma-ni-la là thủ đô của nước nào? (9 ô chữ).

Câu 9: Tên viết tắt của khối quân sự Đông Nam Á do Mĩ, Anh, Pháp thành lập? (5 ô chữ).

Câu 10: Tập đoàn Pôn Pốt Iêng Xa-ri thực hiện chế độ diệt chủng ở nước nào? (9 ô chữ).

KHOÁ: Đây là tên viết tắt tổ chức liên kết khu vực ở nước Đông Nam Á? (5 ô chữ).

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.

- HS trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.
- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Sản phẩm dự kiến



B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét câu trả lời của HS, chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.
- Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo.

Trong cuốn sách Kì diệu ASEAN – Chất xúc tác - cho hoà bình (The ASEAN miracle, A Catalyst for Peace), xuất bản vào dịp kỉ niệm 50 năm thành lập tổ chức ASEAN (1967 – 2017), các tác giả cho rằng thành - công của ASEAN là một điều kì diệu và thế giới sẽ trở nên tốt đẹp hơn khi các khu vực đang phát triển khác noi gương sự thành công của ASEAN để tạo ra hoà bình, thịnh vượng. Vì sao ASEAN được đánh giá như một "điều kì

diệu"? Hãy chia sẻ những điều em biết về sự hình thành và phát triển của ASEAN thông qua bài học hôm nay.
Hình 1. Trang bìa cuốn sách "Kì diệu ASEAN – Chất xúc tác cho hoà bình"

HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

1. Quá trình hình thành và mục đích thành lập tổ chức ASEAN

a. Mục tiêu- Trình bày được quá trình hình thành và mục đích thành lập của ASEAN.

b. Nội dung: HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

c. Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

d. Tổ chức thực hiện

Hoạt động dạy – học	Sản phẩm dự kiến	Nội dung tích hợp
B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV) **Nhiệm vụ 1: Quá trình hình thành tổ chức ASEAN** GV yêu cầu Lớp chia thành 4 nhóm hoàn thành nhiệm vụ sau về quá trình hình thành ASEAN. *Tên gọi tổ chức là gì?* *Tổ chức thành lập tại đâu?* *Thành lập khi nào?* *Những nước nào tham gia sáng lập?* *Tại sao tổ chức được thành lập?* *Tổ chức hoạt động như thế nào?* **Nhiệm vụ 2: Mục đích thành lập ASEAN** GV yêu cầu Nhìn vào bảng, HS tìm những từ khoá nhằm nêu được mục đích thành lập của ASEAN. S X T H I N H V U O N G Q K G J F D S A T H U O Y U I O K D L Q A A S D G H J A H Q T P D S A T A I K E R H S D A O I I I A O T E F X A S B A Q Z C V N D H O T K S L A M N S A E Y I U I Q A U A S C V H S S C H T T H O N G N H A T U I O E V N G A X O I H K C V X M H N D A E T I O **B2: Thực hiện nhiệm vụ** GV hướng dẫn HS trả lời HS: Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi. - GV hướng dẫn HS đọc thông tin trong SGK. GV cung cấp 1 số hình ảnh tư liệu	**1. Quá trình hình thành và mục đích thành lập tổ chức ASEAN** **a. Quá trình hình thành tổ chức ASEAN** - ASEAN ra đời trong bối cảnh thế giới và khu vực Đông Nam Á có nhiều chuyển biến quan trọng. - Sau chiến tranh thế giới thứ hai, xu hướng khu vực hóa trên thế giới bắt đầu xuất hiện và ngày càng trở nên phổ biến. Ở Đông Nam Á các nước có nhu cầu hợp tác với nhau để cùng phát triển kinh tế, xã hội. - Ngày 8/8/1967, tại Băng Cốc hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á được thành lập trên cơ sở tuyên bố ASEAN. **b. Mục đích thành lập ASEAN** - ASEAN được thành lập nhằm mục đích chính là: tăng cường hợp tác kinh tế, văn hoá, xã hội, tạo điều kiện cho các nước thành viên phát triển và	**1.1.NC1b:** Học sinh áp dụng kỹ thuật tìm kiếm để lấy được dữ liệu, thông tin về quá trình hình thành, mục đích và các giai đoạn phát triển của ASEAN. **6.3.NC1a/b.** Đánh giá và lọc thông tin từ các nguồn được tạo ra hoặc xử lí bằng AI, để hiểu rõ hơn về tính đáng tin cậy và sử dụng thông tin đó.








B3: Báo cáo kết quả hoạt động.

GV yêu cầu HS trả lời.

HS trả lời câu hỏi của GV.

Dự kiến sản phẩm

Nhiệm vụ 1

Tên gọi tổ chức là gì?

Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á (tiếng Anh: Association of South East Asian Nations, ASEAN) là một tổ chức kinh tế, văn hóa và xã hội của các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á

Tổ chức thành lập tại đâu?

Băng Cốc (Thái Lan)

Thành lập khi nào?

Ngày 08 – 8 – 1967.

Những nước nào tham gia sáng lập?

In-do-ne-xia, Xin-ga-po, Ma-lai-xia, Thái Lan, Phi-lip-pin

Tại sao tổ chức được thành lập?

– Nhu cầu hợp tác khu vực và thế giới.

– Tránh sự can thiệp của các cường quốc từ bên ngoài.

– Thúc đẩy hợp tác, tương trợ lẫn nhau.

Tổ chức hoạt động như thế nào?

Thành lập trên cơ sở Tuyên bố ASEAN (còn gọi là Tuyên bố Băng Cốc).

Nhiệm vụ 2

S	X	T	H	I	N	H	V	U	O	N	G	Q	K	G	J	F	D	S	A
T	H	U	O	Y	U	I	O	K	D	L	Q	A	A	S	D	G	H	J	A
H	Q	T	P	D	S	A	T	A	I	K	E	R	H	S	D	A	O	I	I
I	A	O	T	E	F	X	A	S	B	A	Q	Z	C	V	N	D	H	O	T
K	S	L	A	M	N	S	A	E	Y	I	U	I	Q	A	U	A	S	C	V
H	S	S	C	H	T	T	H	O	N	G	N	H	A	T	U	I	O	E	V
N	G	A	X	O	I	H	K	C	V	X	M	H	N	D	A	E	T	I	O

hội nhập với khu vực, thế giới.

- Phấn đấu để Đông Nam Á trở thành khu vực hoà bình, tự do, thịnh vượng và ASEAN trở thành tổ chức bao gồm tất cả các quốc gia Đông Nam Á.

B4: Kết luận, nhận định (GV) GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.		

HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP

a) Mục tiêu: Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

b) Nội dung: HS suy nghĩ cá nhân trả lời câu hỏi của GV

c) Sản phẩm: Câu trả lời đúng của HS

d) Tổ chức thực hiện

B1: Chuyển giao nhiệm vụ:

GV mời HS tham gia: trả lời các câu hỏi

Câu 1: Khu vực Đông Nam Á hiện nay có bao nhiêu nước?

A. 9. B. 10. C. 11. D. 12

Câu 2: Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập vào thời gian nào?

A. 6 – 8 – 1976. B. 8 – 8 – 1976. C. 8 – 8 – 1967. D. 6 – 8 – 1967.

Câu 3. Hãy chọn đáp án đúng để hoàn thiện đoạn tư liệu về tổ chức ASEAN: "Mục tiêu của ASEAN là phát triển ... (1) và... (2) thông qua những nỗ lực hợp tác chung giữa các nước thành viên, trên tinh thần duy trì hòa bình và ổn định khu vực".

A. (1) kinh tế (2) văn hóa B. (1) an ninh, (2) chính trị

C. (1) kinh tế, (2) chính trị. D. (1) kinh tế, (2) xã hội

Câu 4. Vì sao tổ chức ASEAN được thành lập?

A. Các cường quốc bên ngoài đã có sự can dự vào khu vực
B. Xu thế toàn cầu hóa trên thế giới
C. quốc gia bước vào thời kỳ phát triển kinh tế
D. Tất cả đều đúng

Câu 5: Các quốc gia Đông Nam Á tham gia sáng lập ASEAN là:

A. Thái Lan, Cam-pu-chia, Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po, Phi-lip-pin.
B. Thái Lan, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po, Phi-lip-pin.
C. Thái Lan, Mi-an-ma, Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po, Phi-lip-pin.
D. Thái Lan, Bru-nây, Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po, Phi-lip-pin.

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- HS xác định yêu cầu của GV
- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.
- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần)

Sản phẩm dự kiến

Câu	1	2	3	4	5
TL	C	C	A	D	B

B4: Kết luận, nhận định: GV nhận xét bài làm của HS.

HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG

a) Mục tiêu: Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

b) Nội dung: GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

c) Sản phẩm: Bài làm của HS.

d) Tổ chức thực hiện

B1: Chuyển giao nhiệm vụ: (GV giao bài tập)

Bài tập: Quan sát lá cờ ASEAN dưới đây kết hợp tìm kiếm thông tin trên internet hãy giải thích và nêu ý nghĩa của các biểu tượng được thể hiện trên lá cờ.

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.
- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV theo hướng dẫn.

B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).
- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.

****